

Số: /BC-SCT

Ninh Thuận, ngày tháng 11 năm 2021

## **BÁO CÁO**

**Việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại,  
tổ cáo từ ngày 01/8/2016 đến ngày 31/7/2021**

Kính gửi: Thanh tra tỉnh

Thực hiện Công văn số 818/TTT-NV4 ngày 05/11/2021 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo kết quả thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thực hiện chức năng và nhiệm vụ được giao, Sở Công Thương báo cáo kết quả thực hiện như sau:

### **PHẦN I**

#### **TÌNH HÌNH BAN HÀNH CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO**

#### **I. VIỆC BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI TỔ CÁO**

##### **1. Tình hình quán triệt văn bản của Đảng về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Hàng năm, Sở Công Thương đều quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 35/CT-TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11- QĐ/TW ngày 18/02/2014 của Bộ Chính trị “Về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân” thông qua các buổi sinh hoạt pháp luật đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Sở.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, của Tỉnh ủy về công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, Sở Công Thương đã triển khai đến các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc Sở nhằm thực hiện tốt và hiệu quả những văn bản chỉ đạo của cấp trên.

##### **2. Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền và ban hành văn bản chỉ đạo điều hành về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

- Số lượng văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành: 0 văn bản;

*(theo phụ lục 1)*

- Số văn bản chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện đã ban hành

+ Năm 2016, thực hiện Kế hoạch số 644/KH-UBND ngày 01/03/2016 của UBND tỉnh Ninh Thuận về triển khai thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Sở Công Thương đã triển khai và ban hành Kế hoạch số

240/KH-SCT ngày 07/03/2016 Triển khai thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đến toàn thể cán bộ, công chức.

+ Năm 2017, Sở Công Thương ban hành Thông báo số 246/TB-SCT ngày 29 tháng 02 năm 2017 về Lịch tiếp công dân của Sở Công Thương năm 2017 và đã triển khai cho các phòng chuyên môn của Sở và đơn vị trực thuộc Sở nhằm thực hiện tốt các nội dung đề ra.

+ Năm 2018, Sở Công Thương ban hành Thông báo số 19/TB-SCT ngày 08 tháng 01 năm 2018 về lịch tiếp công dân năm 2018; Trung tâm khuyến công và xúc tiến thương mại ban hành Thông báo số 35/TB-TTKC ngày 26 tháng 01 năm 2018 về lịch tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo năm 2018, Quyết định số 04/QĐ-TTKC ngày 22 tháng 01 năm 2018 về việc ban hành Nội quy tiếp công dân khi đến khiếu nại, tố cáo.

+ Năm 2019, Sở Công Thương ban hành Quyết định số 04/QĐ-SCT ngày 17 tháng 01 năm 2019 về việc ban hành Quy chế tiếp công dân của Sở Công Thương, thay thế Quyết định số 52/QĐ-SCT ngày 11 tháng 5 năm 2015; ban hành Thông báo số 2120/TB-SCT ngày 24 tháng 12 năm 2018 về lịch tiếp công dân Sở Công Thương năm 2019. Ngoài ra, Sở Công Thương còn triển khai các văn bản như: Công văn số 1946/SCT-TTr ngày 29/11/2019 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 4682/KH-UBND của UBND tỉnh về phối hợp tiếp công dân phục vụ kỳ họp thứ Tám, Quốc hội khóa XIV; Công văn số 2086/SCT-TTr ngày 24/12/2019 về việc thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân.

+ Năm 2020, Sở Công Thương ban hành Quyết định số 04/QĐ-SCT ngày 17 tháng 01 năm 2019 về Quy chế tiếp công dân của Sở Công Thương; Thông báo số 2047/TB-SCT ngày 17 tháng 12 năm 2019 về lịch tiếp công dân Sở Công Thương năm 2020. Ngoài ra, Sở Công Thương còn triển khai các văn bản như: Công văn số 685/SCT-TTr ngày 16/4/2020 về việc phối hợp tiếp công dân phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Công văn số 966/SCT-TTr ngày 27/5/2020 về việc triển khai công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phục vụ kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV.

+ Năm 2021, Sở Công Thương ban hành Quyết định số 45/QĐ-SCT ngày 01/6/2021 về việc ban hành Quy chế tiếp công dân của Sở Công Thương; Thông báo số 2404/TB-SCT ngày 31 tháng 12 năm 2020 về lịch tiếp công dân Sở Công Thương năm 2021. Ngoài ra, Sở Công Thương còn triển khai các văn bản như: Kế hoạch số 585/KH-SCT ngày 09/4/2021 về triển khai thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2021; Công văn số 1929/SCT-TTr ngày 15/9/2021 về việc tiếp tục thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Công văn số 2501/SCT-TTr ngày 15/11/2021 về việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo sau giám sát của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam.

*(theo phụ lục 2)*

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Tồn tại, hạn chế trong việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn và văn bản chỉ đạo, điều hành**

Không có.

### **2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

Không có.

## **PHẦN II**

## **KẾT QUẢ TỔ CHỨC THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

### **I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

#### **1. Tình hình khiếu nại, tố cáo**

- Trong những năm qua tình hình khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị trong lĩnh vực Công Thương có tăng về số lượng đơn và số người đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị (trong đó có một số đoàn đông người). So với thời điểm trước (giai đoạn 2010 -2015) thì tỷ lệ đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị có tăng, về tính chất và mức độ vụ việc, cụ thể: giai đoạn 2010-2015 trung bình mỗi năm chỉ nhận và giải quyết 01 đơn thư, giai đoạn 2016-2021 trung bình mỗi năm tiếp nhận và giải quyết khoảng 03 đơn thư. Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo xử lý kịp thời của Lãnh đạo Sở Công Thương vì thế trong những năm qua Sở không có trường hợp khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng, kéo dài.

- Nội dung khiếu nại, tố cáo chủ yếu tập trung vào lĩnh vực: vật liệu nổ công nghiệp (do các công ty khai thác khoáng sản sử dụng vật liệu nổ công nghiệp gây ô nhiễm môi trường), lĩnh vực điện lực (sử dụng điện, hợp đồng mua bán điện).

#### **2. Nguyên nhân phát sinh khiếu nại, tố cáo**

- Nguyên nhân khách quan: bên cạnh tốc độ và sự phát triển của tỉnh Ninh Thuận trong những năm qua dẫn đến nhu cầu sử dụng điện, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong khai thác khoáng sản tăng và một số nguyên vật liệu khác gây ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của một số hộ dân gần khu vực.

- Nguyên nhân chủ quan: công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật của các cấp chính quyền địa phương chưa được thường xuyên, rộng rãi, chưa giải thích rõ ràng những quy định của pháp luật cho người dân hiểu trong quá trình thụ lý và giải quyết, dẫn đến các vụ việc kéo dài, đến các cơ quan không thuộc thẩm quyền để giải quyết những vụ việc mà theo quy định thì lại thuộc về chính quyền địa phương.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

## **1. Kết quả tiếp công dân**

- Kết quả tiếp công dân của Sở Công Thương:

+ Tổng số lượt đã tiếp/số vụ việc: 1.488 lượt/14 vụ việc (Trong đó: số lượt được hướng dẫn, giải thích trực tiếp: 03 lượt; số lượt có văn bản hướng dẫn: 10 lượt; số lượt tiếp có nhận đơn, thư: 01 lượt);

+ Nội dung khiếu nại, tố cáo: quyết định hành chính, hành vi hành chính của công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ; lĩnh vực vật liệu nổ công nghiệp (do các công ty khai thác khoáng sản sử dụng vật liệu nổ công nghiệp gây ô nhiễm môi trường), lĩnh vực điện lực (sử dụng điện, hợp đồng mua bán điện).

- Số đoàn đông người/số vụ việc: 01 đoàn/vụ việc;

- Số vụ việc phức tạp kéo dài: 0 vụ việc;

- Số vụ việc lợi dụng khiếu nại, tố cáo gây rối làm mất trật tự an ninh: 0 vụ việc;

+ Tiếp công dân thường xuyên: 1.488 lượt;

+ Tiếp công dân đột xuất: 0 lượt;

+ Tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu: 96 ngày/ 72 tháng (Số lượt công dân đã tiếp/số vụ việc: 0 vụ việc).

- Việc công khai lịch tiếp công dân: được Sở Công Thương niêm yết công khai tại nơi tiếp và trên cổng thông tin điện tử của Sở.

- Việc bố trí công chức tiếp công dân: được Sở Công Thương thực hiện theo lịch tiếp công dân định kỳ hàng tháng, năm mà Sở đã ban hành và niêm yết tại bảng thông báo và trên cổng thông tin điện tử của Sở.

- Tỷ lệ công chức được đào tạo chuyên ngành luật: 25% (trong 04 người được giao nhiệm vụ tiếp công dân định kỳ, thường xuyên thì chỉ có 01 người được đào tạo chuyên ngành luật).

- Việc bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng cho công chức làm công tác này chưa được thường xuyên và rộng rãi (số lượng phân bổ về các đơn vị ít, trong khi đó lực lượng này luôn biến động và có sự thay đổi qua các năm).

- Vai trò và sự tham gia của Luật sư trong hoạt động tiếp công dân; công tác phối hợp với cơ quan hữu quan, đoàn thể: chưa phát sinh những vụ việc cần có sự tham gia của Luật sư trong hoạt động tiếp công dân cũng như sự phối hợp với các cơ quan hữu quan và các tổ chức đoàn thể.

*(theo phụ lục 3)*

## **2. Kết quả tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, tố cáo**

### **2.1. Tiếp nhận khiếu nại, tố cáo**

- Tổng số đơn tiếp nhận: 14 đơn thư;

- Phân loại đơn: trong 14 đơn thư có 04 đơn thư tố cáo, 10 đơn thư kiến nghị, phản ánh;

+ Lĩnh vực: hành chính;

+ Theo điều kiện xử lý: 01 đơn tố cáo đủ điều kiện; 03 đơn tố cáo không đủ điều kiện; 10 đơn thư phản ánh, kiến nghị Sở Công Thương đã có văn bản trả lời hoặc hướng dẫn trực tiếp.

+ Theo thẩm quyền: 01 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền; 03 đơn tố cáo không thuộc thẩm quyền; 10 đơn thư phản ánh, kiến nghị Sở Công Thương đã có văn bản trả lời hoặc hướng dẫn trực tiếp.

## **2.2. Kết quả giải quyết khiếu nại**

- Số đơn khiếu nại tiếp nhận: 0 đơn;

- Số vụ việc thụ lý, giải quyết: 0 vụ việc;

+ Những vụ việc phức tạp nổi cộm trong quản lý, sử dụng đất đai; liên quan đến quy hoạch, xây dựng, quản lý, vận hành, quỹ bảo trì, tổ chức ban quản trị nhà chung cư, về chính sách người có công, về xuất khẩu lao động: 0 vụ việc;

- Thẩm quyền giải quyết: 0 đơn;

- Số vụ việc đã giải quyết: 0 vụ việc;

+ Phân tích vụ việc giải quyết: 0 vụ việc;

+ Kết quả giải quyết khiếu nại: 0 vụ việc;

- Số vụ việc đang giải quyết; chưa giải quyết: 0 vụ việc;

- Số vụ việc khiếu nại phức tạp kéo dài, đông người: 0 vụ việc;

- Về tổ chức đối thoại với công dân khi giải quyết khiếu nại: Sở Công Thương chưa có vụ việc nào phải tổ chức đối thoại với công dân;

- Kết quả tổ chức thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực: 0 quyết định;

- Số vụ việc đã có quyết định giải quyết khiếu nại (lần 1, lần 2) nhưng công dân không đồng ý, đã khởi kiện vụ án hành chính: 0 vụ việc;

- Số vụ việc đã có quyết định giải quyết khiếu nại lần 2, nhưng công dân không khởi kiện vụ án hành chính, tiếp tục khiếu nại: 0 vụ việc;

- Số khiếu nại đã giải quyết hết thẩm quyền nhưng có chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ xem xét lại; những vụ việc giải quyết hết thẩm quyền, đã rà soát giải quyết và thông báo chấm dứt thụ lý nhưng công dân vẫn tiếp tục khiếu nại: 0 vụ việc.

*(theo phụ lục 4)*

## **2.3. Kết quả giải quyết tố cáo**

- Số đơn tố cáo tiếp nhận: 04 đơn thư (số đơn đủ điều kiện 01 đơn thư và không đủ điều kiện giải quyết là 03 đơn thư);
- Số vụ việc tố cáo thụ lý và giải quyết: 01 vụ việc;
  - + Những vụ việc phức tạp nổi cộm trong quản lý, sử dụng đất đai, liên quan đến quy hoạch, xây dựng, quản lý, vận hành, quỹ bảo trì, tổ chức ban quản trị nhà chung cư, về chính sách người có công, về xuất khẩu lao động: 0 vụ việc;
  - + Số vụ việc đã giải quyết: 01 vụ việc;
  - + Số vụ việc đang giải quyết; chưa giải quyết: 0 vụ việc;
  - + Số vụ việc từ khiếu nại không được chuyển sang tố cáo người giải quyết khiếu nại: 0 vụ việc;
  - + Số vụ việc tố cáo được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết do không thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc chuyển cho Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát để giải quyết theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự do quá trình tiếp nhận, giải quyết thấy có dấu hiệu phạm tội: 0 vụ việc;
  - + Số vụ việc nhiều người cùng tố cáo về một nội dung; tồn đọng, phức tạp kéo dài: 0 vụ việc;
  - + Số vụ việc tố cáo được giải quyết theo thẩm quyền: 01 vụ việc (được giải quyết đúng thời hạn);
    - + Số vụ việc công dân tố cáo đúng: 0 vụ việc;
    - + Số vụ việc công dân tố cáo đúng một phần: 0 vụ việc;
    - + Số vụ việc công dân tố cáo sai toàn bộ: 01 vụ việc;
  - + Kết quả giải quyết tố cáo: Sở Công Thương đã tiến hành giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Luật Tố cáo 2018. Theo đó, Sở Công Thương đã tiến hành xác minh, Báo cáo, Kết luận và ra Thông báo về kết luận giải quyết tố cáo theo đúng thời gian và quy định;
    - Kết quả tổ chức thực hiện Kết luận nội dung tố cáo: Sở Công Thương đã ra Thông báo về kết luận giải quyết tố cáo, gửi đến người tố cáo theo quy định;
    - Số tố cáo đã giải quyết hết thẩm quyền nhưng có chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ xem xét lại; những vụ việc giải quyết hết thẩm quyền, đã rà soát giải quyết và thông báo chấm dứt thụ lý nhưng công dân vẫn tiếp tục tố cáo: 0 vụ việc;

*(theo phụ lục 4)*

### **3. Việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo**

#### **3.1. Về tiếp công dân**

- Việc bố trí địa điểm, trụ sở tiếp công dân; cơ sở vật chất và các điều kiện bảo đảm: Hiện nay Sở Công Thương đã bố trí phòng tiếp công dân riêng biệt, có

trang bị bàn ghế tiếp công dân, sổ tiếp công dân, bảng niêm yết lịch tiếp công dân, nội quy quy chế tiếp công dân, ... cơ bản đáp ứng theo quy định;

Tuy nhiên, cơ sở vật chất hiện nay chưa được trang bị đầy đủ. Vì thế về cơ sở vật chất trong thời gian tới cần được bổ sung và trang bị mới, cụ thể: máy vi tính, quạt, máy ghi âm, ghi hình, máy điều hòa (do đặc thù tỉnh Ninh Thuận rất nóng) ...

- Về công tác tổ chức, bố trí cán bộ, công chức thực hiện tiếp công dân: Hiện nay việc tiếp công dân thường xuyên và định kỳ của Sở Công Thương được giao cho Thanh tra Sở trực tiếp phân công công chức thực hiện. Theo đó, định kỳ hằng năm Sở Công Thương đều ban hành Thông báo lịch tiếp công dân, căn cứ vào lịch tiếp công dân, công chức thực hiện tiếp công dân theo quy định;

- Về niêm yết nội quy, công khai lịch tiếp công dân của cơ quan, tổ chức và tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu: Sở Công Thương thực hiện việc niêm yết nội quy tiếp công dân, lịch tiếp công dân trên bảng thông báo của Sở, ngoài ra còn công khai lịch tiếp công dân thường xuyên, định kỳ của Giám đốc Sở trên cổng thông tin điện tử của Sở để người dân, doanh nghiệp dễ dàng truy cập, nắm bắt và có phản ánh kịp thời;

- Tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu; tiếp công dân thường xuyên và tiếp công dân đột xuất: việc tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu được Sở Công Thương thực hiện theo đúng quy định, cụ thể định kỳ hằng tháng Giám đốc Sở tiếp công dân ít nhất từ 1 – 2 lần, đối với tiếp công dân thường xuyên thì được Sở bố trí công chức thực hiện theo quy định và kê cả tiếp công dân đột xuất;

- Việc phân loại, ghi sổ tiếp công dân: Sở Công Thương có thực hiện việc mở sổ ghi chép tiếp công dân theo quy định (trong đó có các nội dung: ngày tiếp, họ tên địa chỉ, chứng minh nhân dân của công dân, nội dung vụ việc, phân loại đơn/số người, cơ quan đã giải quyết, hướng xử lý như thế nào, cán bộ, công chức tiếp công dân phải ký, ghi rõ họ tên vào ngày thực hiện tiếp công dân);

- Việc tiếp đoàn đông người: được Sở Công Thương tổ chức tiếp tại Phòng tiếp công dân của Sở;

- Công tác phối hợp tiếp công dân giữa các cơ quan hữu quan; vai trò của các tổ chức, đoàn thể, luật sư, hội luật gia tham gia hỗ trợ: hiện nay chưa phát sinh;

- Ý thức của công dân trong việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân: được sự tuyên truyền vận động của các cấp chính quyền trong những năm qua, vì thế ý thức của công dân trong việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân tương đối tốt, từ tác phong đến lời nói, từ việc mang theo các giấy tờ tùy thân đến việc lắng nghe ý kiến giải thích trình bày của cán bộ, công chức tiếp công dân.

- Việc thông báo kết quả tiếp công dân: được Sở Công Thương thực hiện theo quy định.

- Việc tổ chức thực hiện ý kiến chỉ đạo của người đứng đầu khi tiếp công dân: được Sở Công Thương thực hiện theo quy định.

### **3.2. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo**

- Về tiếp nhận, phân loại đơn khiếu nại, tố cáo: được Sở Công Thương thực hiện theo đúng trình tự và thủ tục theo quy định của Luật khiếu nại năm 2011 và Luật tố cáo năm 2018.

- Nội dung đơn thư chủ yếu trong từng lĩnh vực hành chính.

- Sau khi tiếp nhận đơn thư, Sở Công Thương thực hiện đúng theo quy định về trình tự, thủ tục giải quyết, thụ lý giải quyết, thời hạn, thời hiệu theo quy định. Căn cứ những quy định của pháp luật để giải quyết; tổ chức đối thoại. Sau khi giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân Sở Công Thương thực hiện công khai các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; kết luận nội dung tố cáo; công khai kết luận nội dung tố cáo.

- Về thẩm quyền, hình thức giải quyết khiếu nại, tố cáo được Sở Công Thương thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại năm 2011 và Luật Tố cáo năm 2018. Trong quá trình thực hiện Sở Công Thương luôn tuân thủ các quy định về pháp luật nội dung trong giải quyết khiếu nại, cụ thể: Sở Công Thương hằng năm đều ban hành lịch tiếp công dân và công khai lịch tiếp công dân trên cổng thông tin điện tử của Sở, có ban hành nội quy, quy chế tiếp công dân,...

- Vai trò của Luật sư, tổ chức đoàn thể tham gia vào quá trình giải quyết khiếu nại: không có.

- Việc tổ chức thi hành kết luận, quyết định xử lý tố cáo được Sở Công Thương thực hiện đúng theo quy định của Luật tố cáo năm 2018.

- Việc bảo vệ người tố cáo; bí mật thông tin người tố cáo được Sở Công Thương thực hiện theo quy định của Luật tố cáo năm 2018.

- Việc xử lý tố cáo có dấu hiệu tội phạm: không có.

### **4. Kết quả kiểm tra, rà soát lại việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, đông người**

- Tổng số vụ việc xem xét, kiểm tra rà soát theo kế hoạch: 0 vụ việc.

- Số vụ việc đã xem xét đủ điều kiện chấm dứt khiếu nại hoặc chấm dứt xem xét, thụ lý: 0 vụ việc.

- Số vụ việc giữ nguyên việc giải quyết: 0 vụ việc.

- Số vụ việc còn xin ý kiến Thanh tra Chính phủ và các bộ, ngành hữu quan thống nhất phương án giải quyết: 0 vụ việc.

- Số vụ việc Báo cáo xin ý kiến Thủ tướng Chính phủ: 0 vụ việc.



- Số vụ đang tiếp tục giải quyết theo thẩm quyền: 0 vụ việc

## **5. Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo do các cơ quan của Quốc hội, Ban thuộc UBTVQH, Đoàn ĐBQH, đại biểu Quốc hội chuyển đến**

*5.1. Về kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo do các cơ quan của Quốc hội, Ban thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Đoàn Đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội chuyển đến các cấp, ngành có thẩm quyền trên địa bàn:*

- Tổng số đơn nhận được: 0 đơn thư.

- Số vụ việc đã giải quyết; đang giải quyết, chưa giải quyết: 0 vụ việc.

*5.2. Báo cáo kết quả giải quyết một số vụ việc do Ban Dân nguyện chuyển đến địa phương trong kỳ báo cáo.*

*Không có trường hợp nào.*

## **6. Kết quả thanh tra kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo**

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra: 02 cuộc.

- Những vi phạm chủ yếu được phát hiện: không có.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra và kiến nghị xử lý: chưa phát hiện trường hợp nào.

- Việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra được Sở Công Thương thực hiện theo quy định, trong đó có việc theo dõi, đôn đốc thực hiện các Kết luận của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước và của Thanh tra tỉnh.

## **7. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo**

Sở Công Thương thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp công dân cho toàn thể công chức, viên chức, người lao động và người dân thông qua bảng thông báo, website trang thông tin điện tử của Sở. Ngoài ra, thông qua các buổi sinh hoạt pháp luật đầu tháng Sở Công Thương đều tuyên truyền đến công chức, viên chức và người lao động những quy định, những văn bản mới về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo.

## **8. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Được Sở Công Thương thực hiện qua website của Thanh tra Chính phủ: <https://csdlbcth.thanhtra.gov.vn/login> . Qua đó, Sở Công Thương thường xuyên đăng tải, cập nhật tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của Công dân, giúp việc cập nhật và xử lý thông tin một cách kịp thời, từ đó đưa ra những nhận định, đánh giá phù hợp với tình hình thực tế.

### **9. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức**

Hàng năm, Sở Công Thương đều thực hiện việc đăng ký đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tuy nhiên, những năm gần đây việc tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa được thường xuyên.

### **10. Công tác phối hợp tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Được các sở, ngành và địa phương phối hợp tương đối tốt, cụ thể: từ việc chia sẻ thông tin, hợp xử lý đến việc đối thoại trực tiếp với công dân được các Sở, ngành phối hợp một cách chặt chẽ.

## **III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Những tồn tại, hạn chế**

Như đã nêu phần trên, trong những năm qua tình hình khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị trong lĩnh vực Công Thương có tăng về số lượng đơn và số người đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị (trong đó có một số đoàn đông người). So với thời điểm trước (giai đoạn 2010 -2015) thì tỷ lệ đơn khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị có tăng, về tính chất và mức độ vụ việc. Qua kết quả trên cho thấy một số tồn tại, hạn chế dẫn đến các vụ việc khiếu nại, tố cáo ngày càng nhiều, cụ thể: công tác phối hợp giữa các cơ quan đầu đó vẫn còn một số nơi chưa thực hiện tốt, chưa tuyên truyền, giải thích rõ ràng cho người dân; một số đối tượng lợi dụng sơ hở trong chính sách của nhà nước thông qua các vụ việc khiếu nại, tố cáo để tìm kiếm quyền lợi,...

### **2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

#### **2.1. Nguyên nhân khách quan**

Bên cạnh tốc độ và sự phát triển mạnh mẽ của tỉnh Ninh Thuận trong những năm qua dẫn đến nhu cầu sử dụng một số nguyên vật liệu ngày càng tăng mạnh, việc khai thác khoáng sản và các tài nguyên khác cũng gia tăng sản lượng và mức độ, vì thế gây ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của một số hộ dân gần khu vực.

#### **2.2. Nguyên nhân chủ quan**

Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật của các cấp chính quyền địa phương chưa được thường xuyên, rộng rãi, chưa giải thích rõ ràng những quy định của pháp luật cho người dân hiểu trong quá trình thụ lý và giải quyết, dẫn đến các vụ việc kéo dài, đến các cơ quan không thuộc thẩm quyền để giải quyết những vụ việc mà theo quy định thì lại thuộc về chính quyền địa phương.

### **3. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan**

Cần có sự phối hợp chặt chẽ hơn nữa trong thời gian tới trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (nhất là cơ quan chính quyền địa phương các cấp).

## **PHẦN III GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ**

### **I. Giải pháp nâng cao hiệu quả tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo như: Luật Khiếu nại năm 2011, Luật tố cáo năm 2018, Luật tiếp công dân năm 2013 và các văn bản có liên quan. Qua đó, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của công dân trong lĩnh vực khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và phản ánh.

- Xây dựng, tổ chức thường xuyên các lớp đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả tiếp công dân.

- Kiện toàn, củng cố tổ chức thanh tra, đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho các Sở, ngành; có những cơ chế khuyến khích phù hợp đối với những cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

### **II. Kiến nghị**

Không.

Trên đây là báo cáo thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo từ ngày 01/8/2016 đến ngày 31/7/2021 của Sở Công Thương, kính gửi Thanh tra tỉnh để biết và tổng hợp./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Nội chính tỉnh;
- Các phòng chuyên môn Sở;
- Lưu: VT, TTr.

**GIÁM ĐỐC**



**Võ Đình Vinh**